

Đ, ngày 09 tháng 3 năm 2026

Số: 21/2026/QĐST-TCDS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 3 Điều 18; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của
Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2026, về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân
sự thụ lý số: 204/2025/TLST-TCDS ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Ngân hàng TMCP V (viết tắt VPBank); địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường
Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như G - Trưởng phòng xử lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền lại: ông Hoàng Vũ L - Chuyên viên xử lý nợ.

+ Công ty cổ phần M; địa chỉ: Tầng 15, Toà nhà Central Point, số 219 phố
Trung Kính, phường Y, thành phố H;

Đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Anh T - Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M - Giám đốc Trung tâm xử lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền lại: ông Đào Tùng L - Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Thuỷ T, sinh năm 1985; nơi cư trú: TDP 2 Ph, phường
Đ, tỉnh Qu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số LN2304289057108 ngày 29/5/2023; Hợp đồng mua bán nợ số 01/2025/VPB-JUPITER ngày 28/02/2025 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER; Phụ lục 01 Hợp đồng mua bán nợ số 01/2025/VPB-JUPITER ngày 28/02/2025. Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, đại diện Công ty cổ phần MBN JUPITER và bà Võ Thị Thuỷ T thống nhất trình bày: tính đến ngày 27/02/2026 bà Võ Thị Thuỷ T còn nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER số tiền 284.064.347 đồng (Hai trăm tám mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là 225.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng), tiền lãi là 59.064.347 đồng (Năm mươi chín triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng), chia theo tỉ lệ mua bán nợ cụ thể như sau:

+ Bà Võ Thị Thuỷ T còn nợ Công Ty cổ phần MBN JUPITER số tiền tổng cộng 255.657.912 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai đồng); trong đó: trong đó tiền gốc 202.500.000 đồng (hai trăm lẻ hai triệu, năm trăm nghìn đồng), tiền lãi: 53.157.912 đồng (năm mươi ba triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai đồng);

+ Bà Võ Thị Thuỷ T còn nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 28.406.435 đồng (hai mươi tám triệu, bốn trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng), trong đó tiền gốc: 22.500.000 đồng (hai mươi lăm triệu, năm trăm nghìn đồng), tiền lãi: 5.906.435 đồng (năm triệu, chín trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, đại diện Công ty cổ phần MBN JUPITER và bà Võ Thị Thuỷ T thống nhất thỏa thuận:

- Chậm nhất ngày 31/3/2026, Bà Võ Thị Thuỷ T phải thanh toán cho Công Ty cổ phần MBN JUPITER số tiền tính đến ngày 27/02/2026 là 255.657.912 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai đồng); trong đó: trong đó tiền gốc 202.500.000 đồng (hai trăm lẻ hai triệu, năm trăm nghìn đồng), tiền lãi: 53.157.912 đồng (năm mươi ba triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai đồng);

- Chậm nhất ngày 31/3/2026, Bà Võ Thị Thuỷ T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến ngày 27/02/2026 là 28.406.435

đồng (Hai mươi tám triệu, bốn trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng), trong đó tiền gốc: 22.500.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, năm trăm nghìn đồng), tiền lãi: 5.906.435 đồng (năm triệu, chín trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng).

- Kể từ ngày 28/02/2026, Võ Thị Thuỷ T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2304289057108 ngày 29/5/2023.

- Các bên thống nhất thỏa thuận nếu trong thời hạn đã cam kết trả nợ giữa bà T với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER mà bà Tiên vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp thửa đất số 21, tờ bản đồ số 20 tại thôn Thuận Hoá, xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nay là TDP Thuận Hoá, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị) theo Hợp đồng thế chấp có số công chứng 2874 quyển số 05/2023 TP/CC-SCC-HĐGD ký ngày 29/5/2023 để thu hồi nợ cho Ngân hàng và Công ty.

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, bà Tiên vẫn phải tiếp tục trả nợ cho VPBank và Công ty cổ phần MBN JUPITER cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, đại diện Công ty cổ phần MBN JUPITER và bà Võ Thị Thuỷ T thống nhất thỏa thuận: bà Võ Thị Thuỷ T phải chịu toàn bộ 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Công ty cổ phần MBN JUPITER đã nộp tạm ứng số tiền này để chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên bà T phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Công ty cổ phần MBN JUPITER số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.4. Về án phí:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận bà Tiên chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.102.000 đồng (Bảy triệu, một trăm linh hai nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 642.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai 0001978 ngày 25/11/2025.

Trả lại cho Công ty Cổ phần MBN JUPITER số tiền 5.781.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Công ty đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai 0001979 ngày 25/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm